

BÀI TẬP THỰC HÀNH HỆ ĐIỀU HÀNH MS-DOS

BÀI THỰC HÀNH SỐ 1

1. Khởi động máy.
2. Xem thư mục gốc của đĩa C theo trang, theo bề rộng.
3. Làm lại câu 2 với các thư mục khác.
4. Tạo cấu trúc cây thư mục sau trên ổ đĩa làm việc: (trong đó **NAME** là Tên sinh viên)

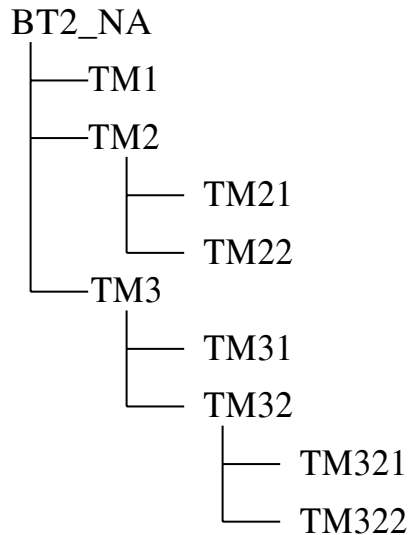
```
C:\BT1_NAME
├── TT1
│   ├── BTDOS
│   │   ├── HOC1.TXT
│   │   └── HOC2.TXT
│   ├── BTW
│   │   └── THO.TXT
│   └── BTNC
└── TT2
    └── EXCEL
```

Trong đó các **tập tin** HOC1.TXT, HOC2.TXT, THO.TXT có nội dung tùy ý.

5. Dùng lệnh TREE để xem lại cây thư mục và các tập tin đã tạo.
6. Xem nội dung thư mục TT1
7. Xem nội dung tập tin HOC1.TXT
8. Chép tất cả các tập tin từ BTDOS vào EXCEL.
9. Xem thư mục EXCEL, Về thư mục gốc.
10. Đổi tên tập tin HOC2.TXT trong BTDOS thành tập tin HOC2.LUU
11. Tạo thư mục SAO trong thư mục BT1_NAME. Chép toàn bộ thư mục TT1 vào SAO bằng lệnh XCOPY.
12. Dùng lệnh Tree xem thư mục SAO.
13. Đổi tên thư mục EXCEL thành XLS.
14. Xóa cây thư mục BT1_NAME
15. Xem ngày giờ sử dụng máy.

BÀI THỰC HÀNH SỐ 2

1. Tạo cây thư mục sau : (trong đó NAME là Tên sinh viên)



2. Dùng lệnh TREE để xem cây thư mục BT2_NAME, TM1, TM2, TM3

3. Dùng lệnh CD chuyển thư mục hiện hành lần lượt đến các thư mục sau : TM2, TM3, TM32, TM321, TM32, thư mục gốc, BT2_NAME

4. Dùng lệnh DIR (với các tùy chọn /p, /w, /s) lần lượt xem nội dung các thư mục TM1, TM2, TM3, BT2_NAME.

5. Chuyển thư mục hiện hành vào thư mục BT2_NAME\TM3\TM32

6. Tạo tập tin VIDU.TXT (trong thư mục hiện hành) có nội dung như sau :

Xin Chao ! Day la noi dung tap tin VIDU.TXT

7. Dùng lệnh DIR để kiểm tra sự hiện diện của tập tin vừa tạo.

8. Dùng lệnh TYPE để xem lại nội dung của tập tin vừa tạo.

9. Dùng lệnh REN để đổi tên tập tin VIDU.TXT thành ABC.TXT

10. Dùng lệnh DIR để kiểm tra kết quả việc đổi tên.

11. Dùng lệnh COPY để chép tập tin ABC.TXT sang thư mục BT2_NAME\TM1

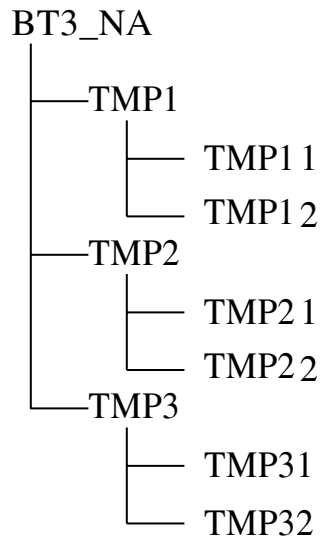
12. Dùng lệnh TREE (với tùy chọn /f) để xem lại toàn bộ cây thư mục BT2_NAME

13. Dùng lệnh DEL để lần lượt xóa các tập tin có trong cây thư mục.

14. Dùng lệnh RD để lần lượt xóa các thư mục đã tạo.

BÀI THỰC HÀNH SỐ 3

1. Tạo cây thư mục sau : (trong đó NAME là Tên sinh viên)



2. Dùng lệnh CD lần lượt chuyển thư mục hiện hành về TMP11, TMP21, thư mục gốc, TMP3, BT3_NAME

3. Tạo thư mục THU, TAM nằm trong thư mục BT3_NAME

4. Chuyển thư mục hiện hành về thư mục THU

5. Dùng lệnh COPY CON tạo tập tin BAI1.TXT có nội dung sau :

YESTERDAY

Yesterday, all my troubles seemed so far away. Now it looks as though
they're here to stay. Oh I believe in yesterday.

6. Dùng lệnh TYPE xem nội dung tập tin vừa tạo

7. Dùng lệnh COPY CON tạo tập tin BAI2.TXT có nội dung sau :

Why she had to go I don't know, she wouldn't say
I said something wrong now I long for yesterday.

8. Dùng lệnh TYPE xem nội dung tập tin vừa tạo

9. Dùng lệnh COPY để chép tập tin BAI1.TXT thành tập tin BAI1.BAK để trong thư mục THU; chép tập tin BAI2.TXT thành tập tin BAI2.BAK để trong thư mục THU.

10. Dùng lệnh COPY để chép các tập tin BAI1.TXT, BAI2.TXT vào thư mục TAM.

11. Dùng lệnh COPY để nối 2 tập tin BAI1.TXT, BAI2.TXT (trong thư mục TAM) thành tập tin BAIHAT.TXT lưu trong thư mục TAM.

12. Dùng lệnh TYPE để xem nội dung tập tin BAIHAT.TXT

13. Dùng lệnh COPY để chép tập tin BAIHAT.TXT vào thư mục TMP1

14. Dùng lệnh DIR để xem nội dung các thư mục THU, TAM, TMP1.
15. Dùng lệnh TREE (với /f) để xem lại nội dung toàn bộ cây thư mục BT3_NAME
16. Dùng lệnh DEL để xóa các tập tin có phần mở rộng là TXT trong thư mục THU.
17. Dùng lệnh DEL để xóa tất cả các tập tin có trong thư mục THU, TAM, TEMP1.
18. Xóa toàn bộ cây thư mục.